**Thứ ….., ngày …. tháng ….. năm……**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI Nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số (Tiết 1)**

**I. MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức**

– Khái quát hoá việc nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số (không nhớ, có nhớ

không quá hai lần và nhớ không liên tiếp)

- Thực hiện tính nhẩm, tính giá trị biểu thức, sử dụng mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.

- Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến việc tính toán các số đo đại lượng

**2. Năng lực**

**\****Năng lực chung:*

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

\* *Năng lực riêng:*

*-* Tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGV,

- HS: SGK, Bảng phụ

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút) HS hát bài Lớp chúng mình**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: vấn đáp, quan sát | |
| Cho HS chơi trò chơi Ai đúng- Ai nhanh  - HS làm vào bảng con  - HS đọc yêu cầu  - Đặt tính a/ 213 x 2, b/ 26 x 3  - HS nhắc lại cách đặt tính | HS lắng nghe luật chơi  - HS đưa bảng trình bày kết quả  - HS nhận xét và tuyên dương |
| **2. Hoạt động Kiến tạo tri thức mới (... phút)** | |
| **2.1 Hoạt động 1 (12 phút): Khám phá**  a. Mục tiêu: …  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |
| **.....** |  |
| **2.2 Hoạt động 2 (15 phút): Thực hành**  a. Mục tiêu: Xây dựng biện pháp nhân các số có bốn chữ số với số có một chữ số  b. Phương pháp, hình thức tổ chức:quan sát, vấn đáp, thảo luận nhóm | |
| **a/ GV giới thiệu phép nhân**  **V**í dụ: 4213 x 2 = ?  GV : Em có nhận xét gì giữa phép nhân 213 x2 và phép nhân 4213 x 2  - Gọi 1 HS lên bảng làm  - Yêu cầu HS nêu cách tính  - Nhắc lại : Đặt tính  - GV : Ở bài đặt tính rối chúng ta cần lưu ý điều gì?  \* Đặt tính cẩn thận  \* Tính từ phải sang trái  \* Khi tính luôn lưu ý việc có nhớ.  **--- Đây là phép nhân không nhớ**  **b/ Giới thiệu phép nhân**  1524 x 3= ?  Yêu cầu HS đặt tính  Theo dõi HS làm bài  Gọi 1 HS lên bảng làm bài  Yêu cầu HS nêu cách tính  Nhắc lại : Đặt tính  - Tính : Nhân từ phải qua trái | **HS quan sát**  **Nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số.**  **HS nhận xét**    Làm vào vở nháp |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: quan sát, thảo luận, vấn đáp | |
| **-** Cho HS đọc thầm yêu cầu của bài 1 rồi làm vào vở    Theo dõi HS làm bài  Sau đó cho HS thảo luận nhóm đôi chia sẻ kết quả và nhắc lại cách tính.  - Bốn phép tính sau cho HS chơi trò chơi tiếp sức  – GV lưu ý luôn nhận xét và chỉnh sửa việc đặt tính và tính. | HS quan sát  HS nhận xét kết quả  HS nhắc lại cách tính |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**Thứ ….., ngày …. tháng ….. năm……**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI : Nhân số có bốn chữ số với số có một chữ số (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cô giao.

- Trách nhiệm: Tự giác trong việc tự học, hoàn thành nhiệm vụ cô giao.

- Trung thực: Chia sẻ chân thật nhiệm vụ học tập của nhóm, cá nhân

2. Năng lực chung:

**- Tự chủ và tự học:** Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

**- Giao tiếp và hợp tác:** Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

**- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

3. Năng lực đặc thù: Tư duy và lập luận toán học, mô hình hóa toán học, giải quyết vấn đề toán học, giao tiếp toán học.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**:

- GV : SGV

**2. Học sinh:**

**-** Sách học sinh, vở bài tập;viết chì, bảng con; …

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Trò chơi hái quả | |
| **HS xung phong lên bảng hái quả.**  **GV phổ biến luật chơi. HS chọn quả bất kỳ, bên trong có yêu cầu, HS làm đúng sẽ được điểm cộng.**  **1/ 2341 x 2 2/ 1092 x 4 3/ 2812 x 3**  **GV nhận xét, tuyên dương** | HS thực hiện |
| **2. Hoạt động Luyện tập (... phút)** | |
| **2.1 Hoạt động 1 (12 phút): .......**  a. Mục tiêu:Thực hiện tính nhẩm, tính giá trị biểu thức, sử dụng mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: vấn đáp, thảo luận nhóm | |
| Bài 1 :  - HS (nhóm đôi) **tìm hiểu** bài**, nhận biết**: **tính nhẩm**.  – HS **thực hiện** nhóm đôi: đọc phép tính và nói kết quả cho bạn nghe.  **GV chốt**  **Bài 2: Cho HS làm vào phiếu bài tập**  – HS nhóm đôi **tìm hiểu** bài. **nhận biết** yêu cầu.  – Thảo  **luận**, **tìm** cách thực hiện: Tìm tích hoặc tìm số bị chia.  – HS **thực hiện** cá nhân, **chia sẻ** nhóm đôi.  – Sửa bài, HS **giải thích**cách làm.  Cột thứ 2 có thể dựa vào quan hệ nhân- chia  hoặc dựa vào quy tắc tìm số bị chia)  GV nhận xét, sửa bài.  **Bài 3:**  – HS nhóm đôi **tìm hiểu** bài, **nhận biết** yêu cầu.  – Thảo  **luận**, **tìm** cách giải quyết và **thực hiện**.  – Sửa bài, khuyến khích HS **giải thích cách làm và có nhiều cách giải thích**  GV giúp HS **nhận biết** cách làm thuận tiện, không cần tính toán.  GV nhận xét, sửa bài    **Bài 4: Trò chơi Ai nhanh nhất**  – HS nhóm đôi **tìm hiểu** bài, **nhận biết** yêu cầu.  – Thảo **luận**, **tìm** cách giải quyết.  – HS **thực hiện** cá nhân rồi **chia sẻ** nhóm đôi.  – Sửa bài, HS **giải thích** cách làm.  - Giáo viên giúp học sinh hệ thống các thứ tự thực hiện phép tính trong biểu thức | HS thực hiện  Nhận xét  Kiểm tra chéo phiếu bài tập  Nhận xét  Đại diện nhóm trình bày  Nhận xét |
| **2.2 Hoạt động 2 (15 phút): …..**  a. Mục tiêu: …  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: | |
| **....** |  |
| **2.3 Hoạt động 3 (12 phút): .......**  a. Mục tiêu: …  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |
| **......** |  |
| **3. Hoạt động vận dụng (... phút) (Là phần Thử thách, Vui học, Hoạt động thực tề, Đất nước em – nếu có trong bài học)** | |
| **3.1 Hoạt động 1 (12 phút): Thử thách**  a. Mục tiêu: …  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |
| **....** |  |
| **3.2 Hoạt động 2 (15 phút): Vui học**  a. Mục tiêu:  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |
|  |  |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (... phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: … | |
| **….** |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................